

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
QUẬN NGÔ QUYỀN
THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc**

Bản án số: 17/2022/HS-ST
Ngày 15-3-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN NGÔ QUYỀN, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đào Thị Hảo

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Lý Thị Thiên Nga

Ông Vũ Văn Khang

- Thư ký phiên tòa: Bà Hoàng Thị Hằng - Thư ký Tòa án nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa: Ông Đoàn Đình Hưởng - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 3 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 16/2022/TLST-HS ngày 01 tháng 3 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 18/2022/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 3 năm 2022 đối với bị cáo:

Phạm Văn L, sinh ngày 26 tháng 7 năm 1990 tại Hải Phòng. Nơi cư trú: Đường N, phường M, quận N, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ văn hóa: Lớp 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Văn Bắc và bà Trần Thị Hoa; bị cáo có vợ là Lê Thị Bảo Ngọc và có 03 con; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt, tạm giữ từ ngày 22/11/2021 đến ngày 01/12/2021 bị áp dụng biện pháp Cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt.

- Bị hại: Anh Đỗ Hồng P, sinh năm 1990; nơi cư trú: Đường K, phường H, quận H thành phố Hải Phòng; vắng mặt.

- Người làm chứng:

+ Anh Bùi Văn Q; vắng mặt.

+ Anh Lê Xuân L1; vắng mặt.

+ Anh Phạm Trung K; vắng mặt.

+ Anh Phạm Ngọc T; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 13 giờ ngày 20/11/2021, Phạm Văn L điều khiển xe ô tô biển kiểm soát 15A-459.23 trên đường Minh Khai, quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng, trong lúc lùi xe có va chạm với xe ô tô biển kiểm soát 15A-499.25 của anh Bùi Văn Q dẫn đến hai bên xô sát với nhau thì được mọi người can ngăn. L điều khiển xe ô tô đi về, anh Q điều khiển xe ô tô đuổi theo L, trên đường đi anh Q gặp nhóm bạn gồm các anh Đỗ Hồng P, Phạm Trung K, Phạm Ngọc T cùng là cán bộ công an thành phố Hải Phòng và anh Lê Xuân L1 là bạn của anh P. Anh Q bảo các anh P, K, T, L1 cùng đi để nói chuyện với L. Khi L đi đến đoạn đường trước cửa nhà số 49 đường Máy Tơ, phường Máy Tơ, quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng thì anh Q đuổi kịp và điều khiển xe ô tô vượt lên chặn đầu xe ô tô của L lại. Anh Q, P, K, T đến gõ cửa xe của L yêu cầu L ra ngoài nói chuyện, L không ra mà ngồi trong xe gọi điện cho người quen nhờ hỗ trợ nhưng không được. L điều khiển xe ô tô sang trái rồi vượt lên phía trước xe ô tô của anh Q thì dừng lại. Thấy L định bỏ đi, anh L1 điều khiển xe mô tô Honda Air Blade biển kiểm soát 15B3-668.68 chở anh P, anh K điều khiển xe mô tô Yamaha Jupiter biển kiểm soát 15H1-070.48 chở anh Thành đi lên đỗ trước đầu xe ô tô của L cách khoảng 2m để chặn xe của L lại không cho đi. Anh P, K, T xuống xe, còn anh L1 vẫn ngồi trên yên xe. Lúc này, L vào số, tăng ga cho xe ô tô của mình đâm thẳng vào 02 xe mô tô biển kiểm soát 15B3-668.68 và xe mô tô biển kiểm soát 15H1-070.48 làm đổ ra đường. Khi đó anh L1 đang ngồi trên yên xe mô tô biển kiểm soát 15B3-668.68 cũng bị ngã ra đường và bị xe ô tô của L đùn xe mô tô và anh L1 rê trên mặt đường rồi va vào sườn trái xe ô tô tải biển kiểm soát 15C-247.08, do anh Đỗ Văn Đức, sinh năm 1979; nơi cư trú: Tổ 8, phường Đông Hải, quận Hải An, thành phố Hải Phòng điều khiển đỗ ở bên trái đường theo hướng ngược chiều thì L dừng xe lại. Sau đó, L điều khiển xe ô tô của mình đỗ vào sát mép đường. Hậu quả anh L1 bị thương tích rách da vùng mắt thái dương trái gây đứt lệ quản, rách da vùng đùi trái và một số vết xây xước da khác gây thương tích được đưa đến Bệnh viện hữu nghị Việt Tiệp - Hải Phòng chữa trị thương tích, còn xe mô tô biển kiểm soát 15B3-668.68 bị hư hỏng nặng.

Sau khi sự việc xảy ra, các anh Q, P, T, K và một số người dân gần đó bắt giữ Phạm Văn L đưa về Công an phường Máy Tơ, quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng trình báo. Lực lượng công an tạm giữ xe ô tô biển kiểm soát 15A-459.23 cùng với 01 camera hành trình trong có 01 thẻ nhớ dung lượng 16GB của Phạm Văn L; tạm giữ xe mô tô biển kiểm soát 15B3-668.68 của anh Đỗ Hồng P.

Ngày 21/11/2021, Cơ quan điều tra đã tiến hành trưng cầu giám định pháp y về thương tích đối với anh Lê Xuân L1 và yêu cầu định giá tài sản thiệt hại đối với xe mô tô Honda Air Blade biển kiểm soát 15B3-668.68.

Tại Bản Kết luận giám định pháp y về thương tích số 498/2021/TgT ngày 28/11/2021 của Trung tâm Pháp y Hải Phòng, kết luận: Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của anh Lê Xuân L1 do các vết thương mi trên góc ngoài mắt trái, vết thương mi dưới mắt trái và vết thương liên vết xây xước da mặt trước trong 1/3 dưới đùi trái gây nên là 08%. Riêng tổn thương đứt lệ quản đã được phẫu thuật, đang điều trị và các vết xây xước da khác có trong bệnh án khi nào nạn nhân ra viện đề nghị Cơ quan điều tra cho giám định bổ sung sau. Các thương tích trên có đặc điểm do tác động tương hỗ trực tiếp với vật tày gây nên.

Tại Kết luận định giá tài sản số 77/KL-HĐĐGTS ngày 25/11/2021 của Hội đồng định giá tài sản - Ủy ban nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng kết luận: Chi phí khắc phục sửa chữa tài sản là xe mô tô Honda Air Blade biển kiểm soát 15B3-668.68 có giá 9.440.000 đồng.

Ngày 17/01/2022, Cơ quan điều tra Quyết định trưng cầu giám định bổ sung đối với thương tích đứt lệ quản mắt trái của anh Lê Xuân L1 và ra Quyết định dẫn giải anh L1 đi giám định nhưng anh L1 có đơn xin từ chối giám định bổ sung, đề nghị không khởi tố vụ án, miễn truy cứu trách nhiệm hình sự cho Phạm Văn L về hành vi gây thương tích cho anh L1.

Ngoài ra, Phạm Văn L khai: Sáng ngày 20/11/2021, L có uống rượu. L bức tức việc anh Q gọi thêm nhóm bạn đến dùng xe mô tô biển kiểm soát 15H1-070.48 và xe mô tô biển kiểm soát 15B3-668.68 chặn xe ô tô của L, ép L phải ra nói chuyện và L cũng sợ bị nhóm anh Q đánh, nên điều khiển cho xe ô tô biển kiểm soát 15A-459.23 của mình đâm thẳng vào 02 xe mô tô trên của nhóm anh Q để bỏ chạy, khi đó có anh L1 đang ngồi trên yên xe mô tô biển kiểm soát 15B3-668.68. L biết việc điều khiển xe ô tô đâm thẳng vào 02 xe mô tô như vậy là nguy hiểm, có thể gây hư hỏng xe mô tô và gây thương tích cho anh L1, mục đích để L bỏ chạy về nhà. L không có mâu thuẫn gì với anh L1 và không có mục đích tước đoạt tính mạng của anh L1. Khi xảy ra sự việc L không biết các anh Q, P, K, T là cán bộ công an, nếu biết trước thì L không làm như vậy.

Các anh Bùi Văn Q, Đỗ Hồng P, Phạm Trung K, Phạm Ngọc T, Lê Xuân L1 khai: Sau khi L va chạm vào xe của anh Q thì L bỏ đi, hai bên chưa nói rõ ràng với nhau, anh Q đuổi theo L để nói chuyện với L và nhắc L uống rượu lái xe không an toàn. Khi các anh P, K, T, L1 được anh Q cho biết việc L va chạm xe còn bỏ đi nên cũng đi cùng anh Q để nói chuyện với L, khi gặp L, các anh chưa kịp giới thiệu cho L biết các anh là cán bộ công an thì sự việc đã xảy ra.

Về xử lý vật chứng:

- Xe ô tô biển kiểm soát 15A-459.23 đăng ký mang tên chị Lê Thị Bảo Ngọc, sinh năm 1991; nơi ĐKKHKT: Số 111/68 đường Ngô Quyền, phường Máy Chai, quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng; nơi tạm trú: Số 55 đường Ngô Quyền, phường Máy Chai, quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng (là vợ của Phạm Văn L). Chị Ngọc khai xe ô tô biển kiểm soát 15A-459.23 là tài sản chung của vợ chồng chị, chị Ngọc không biết việc L va chạm xe với anh Q rồi điều khiển xe đâm vào xe mô tô biển kiểm soát 15B3-668.68 của anh P và gây thương tích cho anh L1. Cơ quan điều tra đã ra quyết định xử lý vật chứng trả lại xe ô tô biển kiểm soát 15A-459.23 cùng với 01 camera hành trình trong có 01 thẻ nhớ dung lượng 16GB cho chị Ngọc

- Xe mô tô biển kiểm soát 15B3-668.68 là tài sản của anh P, Cơ quan điều tra đã trả lại xe mô tô biển kiểm soát 15B3-668.68 cho anh P.

- Đối với đoạn video trích xuất từ thẻ nhớ camera hành trình xe ô tô của L, đã giám định, được lưu trong 01 USB đưa vào hồ sơ vụ án.

Về trách nhiệm dân sự: Trong quá trình điều tra, Phạm Văn L đã tự nguyện thỏa thuận bồi thường thiệt hại sức khỏe cho anh Lê Xuân L1 và bồi thường thiệt hại về tài sản cho anh Đỗ Hồng P đầy đủ. Anh L1 có đơn đề nghị không khởi tố vụ án, miễn truy cứu trách nhiệm hình sự cho L về hành vi gây thương tích cho anh L1.

Tại Bản Cáo trạng số 28/CT-VKSNQ ngày 25/02/2022 của Viện Kiểm sát nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng đã truy tố bị cáo Phạm Văn L về tội Cố ý làm hư hỏng tài sản theo khoản 1 Điều 178 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Phạm Văn L khai nhận hành vi đã thực hiện như nội dung bản cáo trạng và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án.

Kiểm sát viên tại phiên tòa, giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 178; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự, xử bị cáo Phạm Văn L mức án từ 09 tháng đến 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 18 tháng đến 24 tháng về tội Cố ý làm hư hỏng tài sản. Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo. Về án phí: Bị cáo Phạm Văn L phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

- Về tố tụng:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân quận Ngô

Quyền, thành phố Hải Phòng, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại, người làm chứng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng theo quy định của pháp luật.

[2] Về việc vắng mặt của bị hại, người làm chứng: Bị hại và những người làm chứng đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt tại phiên tòa. Tuy nhiên, bị hại và những người làm chứng đều đã có lời khai trong hồ sơ vụ án, việc vắng mặt không làm ảnh hưởng đến việc xét xử nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt họ theo quy định tại khoản 1 Điều 292, khoản 1 Điều 293 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Về tội danh:

[3] Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, nội dung bản cáo trạng và các tài liệu điều tra khác có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở kết luận: Xuất phát từ việc ngày 20/11/2021, Phạm Văn L va chạm xe ô tô với anh Bùi Văn Q dẫn đến xô sát với nhau. Khi L điều khiển xe ô tô về thì anh Q cùng các bạn là Đỗ Hồng P, Phạm Trung K, Phạm Ngọc T, Lê Xuân L1 đuổi theo dừng xe của L lại. Anh L1 điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 15B3-668.68 của anh P, anh K điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 15H1-070.48 của mình đến dựng trước đầu xe ô tô của L cách khoảng 2m chặn không cho L đi, ép L ra nói chuyện. L bức tức không ra mà điều khiển xe ô tô biển kiểm soát 15A-459.23 của mình đâm đổ 02 xe mô tô, làm xe mô tô biển kiểm soát 15B3-668.68 của anh P hư hỏng gây thiệt hại 9.440.000 đồng và gây thương tích cho anh Lê Xuân L1 làm tổn thương cơ thể 8%, nhưng anh L1 đã đề nghị không khởi tố vụ án, xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự đối với L về hành vi cố ý gây thương tích. Như vậy, hành vi của bị cáo Phạm Văn L đủ yếu tố cấu thành tội Cố ý làm hư hỏng tài sản được quy định tại khoản 1 Điều 178 Bộ luật Hình sự.

[4] Viện Kiểm sát nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng truy tố bị cáo về tội danh và điều luật áp dụng là có cơ sở và đúng với quy định của pháp luật.

[5] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của công dân, xâm phạm trật tự công cộng, an ninh xã hội. Do đó, cần áp dụng mức hình phạt nghiêm khắc mới đủ điều kiện giáo dục bị cáo và đảm bảo tính răn đe, giáo dục, phòng ngừa chung.

- Về tình tiết tăng nặng:

[6] Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

- Về tình tiết giảm nhẹ:

[7] Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải; bị cáo đã tự nguyện sửa chữa, khắc phục hậu quả; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, có nơi cư trú rõ ràng; bị hại cũng có một phần lỗi nên cần áp dụng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự để giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt. Hội đồng xét xử xét thấy không cần thiết bắt bị cáo phải cải tạo tại cơ sở giam giữ mà cho bị cáo hưởng án treo, giao cho chính quyền địa phương giám sát giáo dục cũng đủ đảm bảo tính răn đe theo quy định tại Điều 65 của Bộ luật Hình sự.

- Về trách nhiệm dân sự:

[8] Bị hại anh Đỗ Hồng P không có yêu cầu gì nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

- Về hình phạt bổ sung:

[9] Bị cáo không có tài sản và thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo theo quy định tại khoản 5 Điều 178 Bộ luật Hình sự.

- Về án phí:

[10] Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

- Về quyền kháng cáo đối với bản án:

[11] Bị cáo, bị hại được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

[12] Trong vụ án này, việc bị cáo và anh Bùi Văn Q va chạm xe ô tô với nhau rồi xô sát đánh nhau trước đó nhưng không ai thiệt hại tài sản, không ai bị thương tích gì nên không xử lý.

[13] Đối với hành vi Phạm Văn L cố ý gây thương tích cho anh Lê Xuân L1 làm tổn thương cơ thể 8%, bị cáo đã xin lỗi và bồi thường đầy đủ cho anh L1, anh L1 tự nguyện làm đơn đề nghị Cơ quan điều tra không khởi tố vụ án và xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự cho L nên không xử lý.

[14] Đối với xe mô tô biển kiểm soát 15H1-070.48 của anh Phạm Trung K bị L điều khiển xe ô tô đâm đổ ra đường; xe ô tô tải biển kiểm soát 15C-247.08 của anh Đỗ Văn Đức bị xe ô tô của L đùn xe mô tô của anh P va chạm làm móp góc bình nhiên liệu bên trái, thiệt hại không đáng kể nên anh K và anh Đức không yêu cầu L bồi thường.

[15] Đối với việc các anh Bùi Văn Q, Đỗ Hồng P, Phạm Trung K, Phạm Ngọc T là cán bộ công an và anh Lê Xuân L1 đuổi theo yêu cầu L dừng xe để nói chuyện về việc va chạm xe với anh Q nên không bị xử lý.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 178; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự, xử phạt: Phạm Văn L 09 (chín) tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội Cố ý làm hư hỏng tài sản, thời gian thử thách 18 (mười tám) tháng, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Phạm Văn L cho Ủy ban nhân dân phường Máy Chai, quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách. Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù cho bản án đã cho hưởng án treo.

- Về án phí: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Phạm Văn L phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

- Về quyền kháng cáo đối với bản án:

Bị cáo Phạm Văn L được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Bị hại anh Đỗ Hồng P được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Bị hại;
- VKSND thành phố Hải Phòng;
- VKSND quận Ngô Quyền;
- Cơ quan điều tra Công an quận Ngô Quyền;
- Cơ quan Thi hành án hình sự Công an

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

quận Ngô Quyền;

- Chi cục THADS quận Ngô Quyền;
- Trại tạm giam Công an thành phố Hải Phòng;
- PV 06 Công an thành phố Hải Phòng;
- Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng;
- Sở Tư pháp thành phố Hải Phòng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đào Thị Hảo

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đào Thị Hảo

- Về tình tiết tăng nặng:

[5] Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

- Về tình tiết giảm nhẹ:

[6] Bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; trước khi bị phát hiện là người thực hiện hành vi phạm tội đã tự thú và tự nguyện sửa chữa, khắc phục hậu quả; quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải nên cần áp dụng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, i, r, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự để giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt. Hội đồng xét xử xét thấy không cần thiết cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà chỉ cần áp dụng hình phạt cải tạo ngoài xã hội cũng đủ tác dụng giáo dục và phòng ngừa chung theo quy định tại Điều 65 của Bộ luật Hình sự.

- Về hình phạt bổ sung:

[7] Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội Trộm cắp tài sản nhưng không có tài sản và thu nhập nên không cần thiết bắt bị cáo phải chịu hình phạt bổ sung là phạt tiền theo quy định tại khoản 5 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

- Về trách nhiệm dân sự:

[8] Bị hại anh Nguyễn Đình Khiết đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

- Về việc xử lý vật chứng:

[9] Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự; Tịch thu tiêu hủy 01 ba lô màu đen, viên đỏ, kích thước 35x45x15 cm, có dán nhãn ghi dòng chữ "Hàng quân sự" trên nắp.

- Về án phí:

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

[10] Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Đào Thị Hảo

- Về quyền kháng cáo đối với bản án:

Các Hội thẩm nhân dân:

[11] Bị cáo, bị hại được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp

luật. Bà Lê Bích Thủy

[12] Anh Đỗ Anh Trường không biết chiếc máy tính laptop trên là tài sản do

trộm cắp mà có **Tân kỳ phiên tòa:** Bà Hoàng Thị Hằng - Thư ký Toà án nhân dân quận
Ngạc Quyền, thành phố Hải Phòng.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng

Phòng tham gia phiên tòa: Ông Đoàn Quảng Hưng - Kiểm sát viên.

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 173 (chậm bị) trừ, số khoản 1 Điều 51, Điều 65 của Bộ luật Hình sự và pháp luật Việt Nam công (mười hai) tháng tù chung thân cho hưởng án tử về tội TGHHS ngày 17 tháng 9 năm 2021 theo Quyết định đưa ra xét xử kể từ ngày 17/9/2021/QTĐXST-HS ngày 17 tháng 9 năm 2021 đối với bị cáo:

Giao bị cáo Nguyễn Văn Hoàng, sinh ngày 22 tháng 10 năm 1993 tại xã Nguyễn Hòa, Nơi cư trú: Cầu Lộ, thị trấn Hùng Yên, xã Hùng Yên, huyện Phú Thọ, tỉnh Phú Thọ; gia đình: Nghề nghiệp: không người được hưởng án treo theo độ tuổi: trẻ, thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật Thi hành án hình sự Việt Nam, con ông Nguyễn Đức Tuyền và bà Đặng Lệ Thủy; bị

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo có vi phạm nghiêm trọng quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù cho bản án đã tuyên, trừ trường hợp bị hại đồng ý miễn trách nhiệm hình sự.

- Người làm chứng:

+ Anh Bùi Anh Trường; vắng mặt.

+ Anh Đào Hoàng Bách; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

